

Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm: 199x;

Địa chỉ: bản N P, xã N C, huyện T U, tỉnh L C.

Bị đơn: Anh Lục Văn N, sinh năm: 199x;

Địa chỉ: xóm H, xã P T, thị xã P Y, tỉnh TN.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Lục Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lò Thị T và anh Lục Văn N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lù Thị T và anh Lục Văn N thỏa thuận: giao cho chị Lù Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lục Tuấn A, sinh ngày 22/11/201x cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thỏa thuận khác. Anh Lục Văn N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lù Thị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lục Văn N.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Lù Thị T và anh Lục Văn N không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về án phí*: Chị Lù Thị T và anh Lục Văn N thỏa thuận, chị Lù Thị T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0002068 ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị Lù Thị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Chị T, anh N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Lộc